TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày: 04-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đặng Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thông Văn Đá.

2. Bà Phan Thị Nhâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2017/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2017/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2017 và Thông báo hoãn phiên tòa số: 01/TB-TA ngày 26 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

NGUYỄN HẢI L, sinh năm 1988.
Nơi sinh: Huyện H, Bình Thuận.
Nơi cư trú: Thôn 6, xã H1, huyện H, tỉnh Bình Thuận.
Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12;
Con ông Nguyễn Hồng S và bà Trần Thị N.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị bắt tạm giam ngày 28/6/2017. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm Thuận Bắc, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ngô Xuân M, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn 03, xã H1, huyện H, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt).

2/ Phan Văn T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Khu phố P1, thị trấn P, huyện H, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt).

3/ Lê Thị G, sinh năm 1975. (Vắng mặt).

4/ Nguyễn Trần Hải P, sinh năm 1986. (Có mặt).

5/ Trần Thị N, sinh năm 1962. (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn 06, xã H1, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

6/ Ngô Trường S1, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khu phố P2, thị trấn P, huyện H, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hải L là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine) từ khoảng tháng 3/2017, L thường mua ma túy của một đối tượng tên Tèo đầu bự (chưa rõ nhân thân, lai lịch), ở khu vực phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết để sử dụng và bán lại cho các con nghiện có nhu cầu; mỗi tép ma túy L mua giá khoảng 170.000 đồng, bán lại với giá 200.000 đồng. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất**:** Khoảng 13 giờ ngày 25/6/2017, Nguyễn Hải L liên lạc với Tèo đầu bự và hỏi mua 03 tép ma túy đá với giá 170.000 đồng/01 tép, Tèo đồng ý và hẹn L tới cầu Cà Ty, thành phố Phan Thiết giao nhận ma túy. L xuống điểm hẹn gặp Tèo đưa tiền và nhận ma túy. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Ngô Xuân M gọi cho L hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng. L đồng ý và hỏi M đang ở đâu, thì M nói đang ở nhà Ngô Trường S1. Khoảng 5 phút sau, L chạy tới gặp M, sau đó L lấy 01 tép ma túy ra sử dụng. Sau khi sử dụng xong, M hỏi tép ma túy M hỏi mua đâu thì L lấy ra một tép giao cho M, M đưa cho L 200.000 đồng. M và L tiếp tục sử dụng tép ma túy còn lại của L và tép ma túy M vừa mua.

Lần thứ hai: Vào trưa ngày 26/6/2017, Ngô Xuân M gọi điện cho Nguyễn Hải L mục đích để mua ma túy nhưng L không nghe máy. Khoảng 13 giờ cùng ngày, M đi đến nhà L, tại đây M hỏi L mua 01 tép ma túy đá giá 200.000 đồng. L bảo hết ma túy rồi và bảo M đợi, rồi L điều khiển xe mô tô biển số 86B3- 235.17 của Nguyễn Trần Hải P đến tiệm cầm đồ Mỹ Dung ở thôn 6 xã Hàm Đức cầm thế được 3.000.000 đồng. Sau đó, L liên lạc và hẹn gặp Tèo đầu bự ở khu Văn Thánh, phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết mua 10 tép ma túy với giá 1.700.000 đồng. Khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, L về nhà Ngô Trường S1 gặp M và lấy 01 tép

ma túy ra sử dụng. Sử dụng xong ma túy, M hỏi tép ma túy hỏi mua của L thì L lấy ra 01 tép ma túy đưa cho M, sau khi nhận tép ma túy M đưa cho L 200.000 đồng. Lúc này thấy Phan Văn Thuận đi nhậu về, M và L rủ vào cùng sử dụng ma túy. L lấy 01 tép ma túy ra cả 3 cùng sử dụng thì bị Công an thị trấn Phú Long kiểm tra, phát hiện và tiến hành thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 423/KLGĐ-PC54 ngày 27/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận xác định:

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước (3,5 x 0,6 cm) bên trong có chứa tinh thể màu trắng thu giữ trên người của Ngô Xuân M có khối lượng 0,0715 gam, là Methamphetamine.

- 01 túi nylon kích thước (4 x 4,5 cm) bên trong có 07 gói nylon không màu được hàn kín kích thước (3,5 x 0,6 cm) bên trong có chứa tinh thể màu trắng được thu giữ trên người của Nguyễn Hải L có khối lượng 0,5693 gam, là Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0356 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong hộp số 423/1. 08 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,4221 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong hộp số 423/2. 01 cái bóp màu đen bên trong có 560.000 đồng thu giữ trong người Nguyễn Hải L. 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: một bình nhựa màu trắng có gắn ống thủy tinh màu trắng; một ống hút nhựa màu trắng xanh; một cái kéo bằng kim loại dài 10 cm; một quẹt ga màu trắng; một mảnh giấy bạc; 01 mũ lưỡi trai bằng vải, màu đen. 01 điện thoại di động hiệu Mobel màu đen, sim số 0941.593.093 của Nguyễn Hải L.

Số vật chứng trên hiện chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc bảo quản, chờ xử lý. Riêng 01 điện thoại di động màu đen hiệu Nokia sim số 01666.899.901 và 01 cái bóp màu nâu Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã trả lại cho chủ sở hữu Ngô Xuân M.

Tại bản cáo trạng số 80/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố bị cáo Nguyễn Hải L về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hải L như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194, Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009). Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0356 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong hộp số 423/1. 08 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,4221 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong hộp số 423/2. 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: một bình nhựa màu trắng có gắn ống thủy tinh màu trắng; một ống hút nhựa màu trắng xanh; một cái kéo bằng kim loại dài 10 cm; một quẹt ga màu trắng; một mảnh giấy bạc; 01 mũ lưỡi trai bằng vải, màu đen; 01 cái bóp màu đen.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Mobel màu đen, sim số 0941.593.093 của Nguyễn Hải L.

+ Buộc Nguyễn Hải L phải nộp lại số tiền 400.000 đồng do mua bán ma túy mà có để sung quỹ Nhà nước.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 560.000 đồng của Nguyễn Hải L để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hải L thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hải L khai nại tép ma túy mà bị cáo đưa cho Ngô Xuân M vào ngày 25/6/2017 là để sử dụng chung chứ không phải bán cho M. Tuy nhiên, tại phiên tòa Ngô Xuân M khai đã mua ma túy của Nguyễn Hải L 02 lần, vào ngày 25/6/2017 và ngày 26/6/2017, mỗi lần 01 tép, với giá 200.000 đồng/tép. Xét thấy, lời khai của Ngô Xuân M khẳng định việc Nguyễn Hải L bán ma túy cho M 02 lần là có cơ sở và phù hợp với lời khai ban đầu của bị cáo Nguyễn Hải L tại Cơ quan điều tra. Bị cáo Nguyễn Hải L thừa nhận lời khai của bị

cáo trong quá trình điều tra là do bị cáo tự khai ra chứ không bị đánh đập, ép cung gì. Do đó, việc bị cáo Nguyễn Hải L khai nại tép ma túy mà bị cáo đưa cho Ngô Xuân M vào ngày 25/6/2017 là để sử dụng chung, là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Với các tài liệu, chứng cứ đã được xác M thu thập có tại hồ sơ vụ án, đối chiếu với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa là phù hợp, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Hải L là đối tượng nghiện ma túy, thường mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác để kiếm lời. Cụ thể, Nguyễn Hải L đã bán ma túy cho Ngô Xuân M 02 lần, vào ngày 25/6/2017 và ngày 26/6/2017, mỗi lần 01 tép, với giá 200.000 đồng/tép. Tại bản kết luận giám định số 423/KLGĐ-PC54 ngày 27/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận xác định: 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước (3,5 x 0,6 cm) bên trong có chứa tinh thể màu trắng thu giữ trên người của Ngô Xuân M có khối lượng 0,0715 gam, là Methamphetamine. 01 túi nylon kích thước (4 x 4,5 cm) bên trong có 07 gói nylon không màu được hàn kín kích thước (3,5 x 0,6 cm) bên trong có chứa tinh thể màu trắng được thu giữ trên người của Nguyễn Hải L có khối lượng 0,5693 gam, là Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hải L đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", với tình tiết tăng nặng định khung "Phạm tội nhiều lần" theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009), đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố.

[4] Xét, hành vi của bị cáo Nguyễn Hải L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là mầm móng phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc, thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó cần phải nghiêm trị để răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo theo quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có ông nội là liệt sĩ, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, theo quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Nguyễn Hải L về phần tội danh, điều khoản truy tố và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng tên Tèo đầu bự đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Hải L nhưng không rõ nhân thân lai lịch, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác làm rõ nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Xuân M và Phan Văn Thuận không cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc đề nghị Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Long xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với Ngô Trường S1 không biết Nguyễn Hải L và Ngô Xuân M sử dụng nhà của mình để mua bán và sử dụng ma túy nên không đề cập xử lý.

[8] Về biện pháp tư pháp:

- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã trả lại 01 điện thoại di động màu đen hiệu Nokia sim số 01666.899.901 và 01 cái bóp màu nâu cho Ngô Xuân M, là phù hợp nên không đề cập xử lý.

- Đối với 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0356 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong hộp số 423/1. 08 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,4221 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong hộp số 423/2. 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: một bình nhựa màu trắng có gắn ống thủy tinh màu trắng; một ống hút nhựa màu trắng xanh; một cái kéo bằng kim loại dài 10 cm; một quẹt ga màu trắng; một mảnh giấy bạc; 01 mũ lưỡi trai bằng vải, màu đen; 01 cái bóp màu đen, đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobel màu đen, sim số 0941.593.093 của Nguyễn Hải L, đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Buộc Nguyễn Hải L phải nộp lại số tiền 400.000 đồng do mua bán ma túy mà có để sung quỹ Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 560.000 đồng của Nguyễn Hải L để đảm bảo thi hành án.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ một năm đến năm năm", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn, đi làm thuê kiếm sống và đang ở cùng với gia đình. Do đó, Hội

đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hải L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2017.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0356 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong hộp số 423/1. 08 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,4221 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong hộp số 423/2. 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: một bình nhựa màu trắng có gắn ống thủy tinh màu trắng; một ống hút nhựa màu trắng xanh; một cái kéo bằng kim loại dài 10 cm; một quẹt ga màu trắng; một mảnh giấy bạc; 01 mũ lưỡi trai bằng vải, màu đen; 01 cái bóp màu đen.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Mobel màu đen, sim số 0941.593.093.

- Buộc Nguyễn Hải L phải nộp lại số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 560.000 đồng (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng) của Nguyễn Hải L để đảm bảo thi hành án

Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2017 và giấy nộp tiền ngày 17/11/2017.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hải L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04/01/2018). Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Thuận;
-VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
-Công an huyện Hàm Thuận Bắc;
-Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
-Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu: hồ sơ + án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Đặng Tân